

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Tên công trình: Sửa chữa, cải tạo Công sở Đảng ủy xã; Công sở UBND xã; Xây mới nhà công vụ; Mua sắm thiết bị, máy móc cho Trung tâm dịch vụ hành chính công và cán bộ, công chức xã Ngọc Liên, tỉnh Thanh Hóa.

2. Địa điểm xây dựng: xã Ngọc Liên, tỉnh Thanh Hóa.

3. Chủ đầu tư: UBND xã Ngọc Liên.

4. Nhà thầu khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật: Công ty TNHH tư vấn thiết kế xây dựng công trình Hưng Thịnh.

5. Nhà thầu thẩm tra báo cáo kinh tế kỹ thuật:.

6. Loại, nhóm, cấp công trình:

- Nhóm dự án: Nhóm C;
- Loại công trình: Công trình dân dụng;
- Cấp công trình: Công trình cấp III.

7. Mục tiêu đầu tư:

Nâng cấp, sửa chữa cải tạo trụ sở và xây dựng mới nhà công vụ để đáp ứng tốt hơn nhu cầu làm việc của cán bộ, công chức, người lao động; tạo môi trường làm việc hiện đại, tiện nghi, hiệu quả, từ đó nâng cao năng suất lao động, chất lượng làm việc đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới trong thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp.

8. Quy mô đầu tư xây dựng:

8.1. Nhà làm việc Đảng ủy a) Sửa chữa phòng họp.

- Phá dỡ tường xây trực 4/C-D.
- Vệ sinh sạch sẽ phần tường bị phá dỡ.
- Trát tường VXM M75#, dày 1,5 cm
- Phần cột tiếp giáp sau khi phá dỡ tường.
- Lát gạch ceramic, KT(500x500)mm
- Phần nền tiếp giáp sau khi phá dỡ tường.
- Sơn tường 1 nước lót 2 nước phủ
- Phần tường sau khi trát.
- Gia công, lắp dựng khung sắt hộp 30x30x2mm, kích thước 4,58x3,50m.
- Khánh tiết phòng họp.
- Lắp dựng vách nhựa phẳng, tấm Aluminium - Khánh tiết phòng họp.

- Lắp đặt chữ “ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM QUANG VINH MUÔN NĂM”, chữ aluminium chân nổi màu vàng, chiều cao 15cm; hoa sen chân vàng, ông sao vàng, búa liềm vàng.

b) Thay thế cửa đi D1* (SL: 01 bộ) - Tháo dỡ cửa đi D1*. - Gia công, lắp dựng khung cửa đi 2 cánh D1*, khung gỗ lim Nam Phi, kích thước (135x140)mm. - Gia công, lắp dựng cửa đi D1*, Cánh cửa gỗ lim Nam Phi, dày 4,0cm, kích thước 1,09x2,30 m. - Vách cửa cố định, khung gỗ lim Nam Phi, pa nô kính trắng dày 5,0 mm. - Diềm trang trí bằng gỗ lim Nam Phi dày 4cm.4

c) Thi công lắp đặt hệ thống đường dây điện điều hòa

- Lắp đặt đường dây điện điều hòa được lấy từ điện 3 pha đặt tại nhà hội trường được kéo đến tầng 1 và tầng 2 của nhà làm việc bằng dây cáp Cu(2x10) mm².

- Lắp đặt đường dây điều hòa từ dây trục chính đến các phòng bằng dây Cu (2x4)mm² thông qua hộp nối dây đặt phía sau từng phòng.

- Thi công lắp đặt aptomat 20A chờ lắp đặt điều hòa. 8.2. Nhà hội trường Đảng ủy a) Tháo dỡ.

- Phá dỡ nền lát gạch ceramic, KT (500x500) mm –

Trục 1-2/B-G. - Phá dỡ nền BTXM, dày 10 cm - Trục 1-2/A-G.

- Tháo dỡ bóng đèn tuýp phòng hội trường bị hư hỏng. - Tháo dỡ vách tôn phòng vệ sinh WC1 và WC2.

- Phá dỡ bàn bếp

- Phòng bếp.

- Tháo dỡ cửa sổ, dỡ hoa sắt cửa sổ S1*, SL: 01 bộ.

- Tháo dỡ xí bệt, phòng vệ sinh WC1, phòng vệ sinh WC2.

- Phá dỡ nền lát gạch Ceramic, KT(300x300) mm - Phòng vệ sinh WC1, phòng vệ sinh WC2, phòng bếp.

- Tháo dỡ xà gồ, mái tôn - Phòng vệ sinh WC1, phòng vệ sinh WC2, phòng bếp. - Đào xúc, vận chuyển phế thải đi đổ đến bãi thải theo quy định.

b) Sửa chữa hội trường.

- Đổ BTXM đá 4x6, M100# - Nền hành lang phòng họp trục: 1-2/B-G.

- Lát gạch ceramic, KT (500x500)mm - Nền hành lang phòng họp trục: 1-2/B-G.

- Thay thế bóng tuýp led, 1,2m, 40w

- Trần nhà phòng họp, SL: 30 bóng.

- Lắp thay thế bóng tròn bằng bóng tuýp led, 1,2m, 40w -Trần nhà phòng họp, SL: 03 bộ.

c) Sửa chữa, mở rộng phòng vệ sinh.

*) Khu vệ sinh phòng số 1 (xây mới)

- Đào móng, đất c3 - Móng M1, M2.

- Lắp dựng ván khuôn và đỡ BTXM đá 4x6, M100#

- Móng M1, M2.

- Xây móng gạch BT không nung VXM M75# - Móng M1, M2.

- Xây tường bao giằng gạch BT không nung VXM M75# - Giằng GM- 1,GM-

2.

- Lắp dựng ván khuôn, cốt thép

- Giằng móng GM-1, GM-2.

- Đỡ BTXM đá 1x2, M250#

- Giằng móng GM-1, GM-2.

- Đắp đất hoàn trả hồ móng, đất tôn nền đầm chặt K=0,90.

- Đỡ BTXM đá 4x6, M100#

- Lót nền.

- Xây tường gạch BT không nung VXM M75#, dày 110 mm.

- Gia công, lắp dựng ván khuôn cốt thép và đỡ BTXM đá 1x2, M250# - Lanh tô LT-1, LT2.

- Gia công, lắp dựng ván khuôn cốt thép và đỡ BTXM đá 1x2, M250#

- Giằng tường thu hồi.5 - Trát tường trong, tường ngoài VXM M100#, dày 1,5cm.

- Lắp dựng xà gồ 60x30x2mm, lợp mái tôn múi mạ màu dày 0,4mm.

- Lát nền gạch ceramic, kích thước 300x300mm. - Ốp gạch chân tường ceramic 300x600mm, VXM M75#, chiều cao 1,80m.

- Sơn tường trong 1 nước lót 2 nước phủ phần tường còn lại. –

Lắp đặt cửa sổ mở hất S2*, khung nhôm hệ, vách kính mờ dày 6,38mm, kích thước 600x600mm, SL: 01 cái.

- Lắp đặt thiết bị vệ sinh, chậu rửa, đường ống cấp thoát nước.

- Lắp đặt đường dây, thiết bị điện.

*) Khu vệ sinh phòng số 2 và số 3 (Cải tạo).

- Xây tường gạch BT không nung VXM M75# - Trục I/6*-7.

- Xây tường gạch BT không nung VXM M75#

- Trục 8*/H-I. - Đỡ BTXM đá 4x6, M100#

- Lót nền.
- Trát tường trong, tường ngoài VXM M100#, dày 1,5cm.
- Lắp dựng xà gồ 60x30x2mm, lợp mái tôn múi mạ màu dày 0,4mm.
- Lát nền gạch ceramic, kích thước 300x300mm, VXM M75#. - Ốp gạch chân tường ceramic 300x600mm, VXM M75#, chiều cao 1,80m.
- Sơn tường trong 1 nước lót 2 nước phủ phần tường còn lại.
- Lắp đặt cửa sổ mở hất S2*, khung nhôm hệ, vách kính mờ dày 6,38mm, kích thước 600x600mm, SL: 02 cái.
- Lắp đặt thiết bị vệ sinh, chậu rửa, đường ống cấp thoát nước.
- Lắp đặt đường dây, thiết bị điện.
- *) Khu vệ sinh phòng số 4 (Cải tạo).
- Đổ BTXM đá 4x6, M100# - Lót nền.
- Lát nền gạch ceramic, kích thước 300x300mm, VXM M75#.
- Ốp gạch chân tường ceramic 300x600mm, VXM M75#, chiều cao 1,80m.
- Lắp dựng xà gồ 60x30x2mm, lợp mái tôn múi mạ màu dày 0,4mm.
- Sơn tường trong 1 nước lót 2 nước phủ phần tường còn lại. - Lắp đặt thiết bị vệ sinh, chậu rửa, đường ống cấp, thoát nước. - Lắp đặt đường dây, thiết bị điện.

d) Xây mới phòng ăn.

- Mặt bằng phòng ăn hình chữ nhật được chia làm 2 khu chức năng, khu ăn, kích thước 5,89x6,90m; khu bếp, kích thước 5,89x2,50m; tổng chiều cao từ sân nhà đến đỉnh mái 6,57m. - Nền, sàn lát gạch ceramic, kích thước 500x500mm
- Khu ăn. - Nền, sàn lát gạch ceramic, kích thước 300x300mm
- Khu bếp. - Ốp gạch ceramic, kích thước 300x600mm
- Chân tường khu bếp.
- Tường xây gạch bê tông không nung VXM M75#, trát tường trong nhà bằng VXM M100#, trát trần, gờ, phào, cạnh cửa và tường ngoài nhà bằng VXM M100#. Tường lãn sơn trực tiếp 1 nước lót 2 nước phủ. Hệ thống mái xây tường thu hồi và lợp tôn xốp chống nóng.6 - Trần nhựa, ti treo, kích thước 600x600mm.
- Hệ thống cửa đi, cửa sổ sử dụng cửa khung nhôm hệ, kính trắng dày 6,38mm. Hoa sắt cửa sổ dùng sắt vuông, rộng 13x26x2mm sơn tĩnh điện màu trắng. *Giải pháp kết cấu: - Kết cấu móng đơn BTCT kết hợp hệ thống cột, dầm, sàn tạo thành khung chịu lực cho toàn bộ ngôi nhà.

- Hệ dầm móng, giằng, cột BTCT đá 1x2, M250# đổ tại chỗ. Tiết diện dầm điển hình (220x220)mm.

- Hệ dầm mái BTCT đá 1x2, M250# đổ tại chỗ, tiết diện dầm điển hình (220x300)mm.

- Móng băng xây gạch BT không nung VXM M75#. *Giải pháp điện: Nguồn điện cấp cho công trình được lấy từ tủ điện tổng của phòng số 4 bằng dây 1x4mm², Dây dẫn từ công trình đến tủ điện các tầng bằng cáp Cu/XLPE/PVC 1x4mm². Dây dẫn trong phòng dùng dây Cu/PVC 1x1,5mm², 1x2,5mm². Hệ thống dây dẫn điện luôn trong ống gen nhựa đi ngầm trong tường.

*Giải pháp cấp, thoát nước trong và ngoài nhà.

- Nước được lấy từ giếng khoan lên 01 téc inox hiện trạng, đặt trên mái bằng ống nhựa PVC D27.

- Ống cấp nước trực chính bằng ống nhựa PVC D27, ống cấp nước dẫn đến các thiết bị vệ sinh bằng ống nhựa PVC D27. Các vật tư tê, van, cút, côn ... dùng ống nhựa PVC.

- Lắp đặt các thiết bị vệ sinh chậu rửa, xí bột, ống thoát nước sàn dùng ống nhựa PVC D34, D60 dẫn ra mương thoát nước chung.

e) Xây dựng mới bể phốt (SL: 02 cái)

- Đổ BTXM đá 4x6, M100#, dày 10 cm - Lót móng đáy bể phốt. - Sản xuất, lắp dựng ván khuôn, cốt thép

- Đáy móng bể phốt.

- Đổ BTXM đá 1x2, M250# - Đáy móng bể phốt.

- Xây gạch BT VXM M75#

- Thành bể phốt đến cao độ thiết kế.

- Trát hoàn thiện trong và ngoài nhà vệ sinh VXM M100#

- Thành bể phốt.

- Láng nền không đánh màu VXM M100#, dày 2,0cm.

- Sản xuất, lắp dựng ván khuôn, cốt thép - Tấm đan bể phốt. - Đổ BTXM đá 1x2, M250# - Tấm đan bể phốt. - Lắp dựng tấm đan bể phốt. - Lắp đặt hệ thống đường ống thoát nước xí, thoát tiêu, thoát sàn, ống thoát nước bể phốt.

f) Xây dựng mới nhà xe (SL: 01 cái).

- Nhà xe có kích thước 6.55x12,60 m, cột sắt tròn rỗng D60x2mm, liên kết mái lợp tôn bằng hệ thống vì kèo V50x50x3,0mm, xà gồ 40x80x2,0mm.

-Lắp dựng ván khuôn và đổ BTXM đá 4x6, M100# - Lót móng.

- Lắp dựng ván khuôn và đổ BTXM đá 1x2, M250#

- Móng cột nhà xe.7 - Xây móng gạch BT không nung VXM M75# - Móng nhà xe.

- Lắp dựng hệ thống cột, vì kèo, xà gồ, và lợp mái tôn sóng mạ màu.

h) Cải tạo sân nền BTXM số 6, diện tích sân S1=199,03m².

- Tạo nhám mặt sân và vệ sinh sân nền BTXM số 6. - Đổ BTXM đá 1x2, M250#, dày 10 cm, diện tích S1=199,03m².

- Đánh bóng bề mặt sân.

- Cắt khe giãn, kích thước ô (5x5)m. g) Thi công mới sân nền BTXM số 8, diện tích sân S2=325,277m². - Đắp đá dăm bù phụ sân nền dày trung bình 10cm, diện tích S2=325,277m²; - Lót ni lông tái sinh sân nền. - Đổ BTXM đá 1x2, M250#, dày 12cm

- Sân nền số 8, diện tích S2=325,277m². - Cắt khe giãn, kích thước ô (5x5)m.

k) Thi công mới sân nền BTXM số 11, diện tích sân S3=30,02m².

- Phá dỡ nền lát gạch terrazzo, kích thước 400x400

- Hiện trạng. - Hạ nền đất dày 10 cm - Xúc, vận chuyển đất đắp nền nhà bếp.

- Đầm chặt nền sân nền bằng đầm cầm tay, độ chặt K=0,9.

- Lót ni lông tái sinh sân nền. - Đổ BTXM đá 1x2, M250#, dày 10cm - Sân nền số 11, diện tích S3=30,02m². 8.3. Nhà làm việc UBND xã Ngọc Liên

a) Phòng vệ sinh tầng 1, tầng 2. - Đổ BTXM đá 4x6, M100#, dày 10cm - Lót nền phòng vệ sinh tầng 1. - Trát tường trong nhà VXM M100# - Phòng vệ sinh tầng 1, tầng 2. - Lát nền gạch ceramic, kích thước 300x300mm, VXM M75# - Phòng vệ sinh tầng 1, tầng 2. - Ốp gạch chân tường trong nhà, kích thước 300x600mm, VXM M75#, chiều cao 1,80 m - Phòng vệ sinh tầng 1, tầng 2. - Sơn tường trong nhà 1 nước lót 2 nước phủ - Phòng vệ sinh tầng 1, tầng 2. - Sản xuất, lắp dựng cửa đi 1 cánh mở quay DW, khung nhôm hệ 55, pa nô nhôm ghép, kính mờ dày 6,38mm - Phòng vệ sinh tầng 1, tầng 2. - Sản xuất, lắp dựng cửa sổ mở hất SW, khung nhôm hệ 55, pa nô kính trắng dày 6,38mm - Phòng vệ sinh tầng 1, tầng 2. - Lắp đặt trần nhựa, kích thước tấm 600x600mm, khung xương - Trần phòng vệ sinh tầng 1, tầng 2. - Lắp dựng thiết bị chậu rửa, xí bệt, tiểu nam, tiểu nữ, đường ống cấp, thoát nước - Phòng vệ sinh tầng 1, tầng 2. - Lắp đặt vách ngăn giữa các tiểu nam và các tiểu nữ, các phụ kiện kèm theo - Phòng vệ sinh tầng 1, tầng 2. -Lắp đặt đường dây, thiết bị điện - Phòng vệ sinh tầng 1, tầng 2.

b) Lắp đặt hệ thống điện điều hòa.8

- Lắp đặt đường dây điện điều hòa được lấy tủ điện 3 pha đặt bên hông nhà làm việc được kéo đến tầng 1 và tầng 2 của nhà làm việc bằng dây Cu (1x6) mm².

- Lắp đặt đường dây điều hòa từ dây trục chính đến các phòng bằng dây Cu (1x4)mm² thông qua hộp nối dây đặt phía sau từng phòng. - Thi công lắp đặt aptomat 20A chờ lắp đặt điều hòa. 8.4. Sửa chữa nhà hội trường

a) Tháo dỡ.

- Tháo dỡ cửa đi 1 cánh mở quay, khung nhựa lõi thép gia cường D2*, cửa đi 4 cánh mở quay, khung nhựa, lõi thép gia cường, kính mờ dày 6,38mm bị hư hỏng.
- Phá dỡ phần gạch lát nền nhà lát gạch ceramic, kích thước 500x500mm, một số chỗ bị bong tróc, hư hỏng cần phải thay thế, diện tích 6,87m². - Vệ sinh chân tường nhà hội trường.

b) Cải tạo và xây dựng hoàn thiện.

+ Sản xuất, lắp dựng thay thế cửa đi 1 cánh mở quay D2*, khung nhựa, lõi thép gia cường, kính mờ dày 6,38mm mới.

+ Sản xuất, lắp dựng thay thế cửa đi 4 cánh mở quay D3*, khung nhựa, lõi thép gia cường, kính mờ dày 6,38mm mới.

+ Lát nền gạch ceramic, kích thước 500x500mm - Lối đi hành lang nhà hội trường, diện tích 6,87m².

+ Ốp gạch thẻ, kích thước 5,0x20cm tại chân tường ngoài nhà hội trường, diện tích ốp gạch thẻ 2,0m². 8.5. Xây mới nhà công vụ

a) Thông số kiến trúc

- Nhà mặt bằng hình chữ nhật quy mô 01 tầng bao gồm 9 phòng chức năng và hành lang, các phòng chức năng. Tổng diện tích mặt bằng 296,34m², tổng chiều cao 5,80m. Giao thông theo chiều ngang là 01 hành lang rộng 1,8m.

- Nền, sàn lát gạch ceramic, kích thước 500x500mm, VXM M75# - Phòng sinh hoạt. - Nền, sàn lát gạch ceramic, kích thước 300x300mm, VXM M75# - Phòng vệ sinh. - Ốp gạch ceramic, kích thước 300x600mm, VXM M75# - Chân tường vệ sinh, khu rửa và bàn bếp. - Tường xây gạch bê tông không nung VXM M75#, trát tường trong nhà bằng VXM M100#, trát trần, gờ, phào, cạnh cửa và tường ngoài nhà bằng VXM M100#. Tường lăn sơn trực tiếp 1 nước lót 2 nước phủ. Hệ thống mái xây tường thu hồi và lợp tôn xộp chống nóng. - Trần nhựa, kích thước 600x600mm. - Hệ thống cửa đi, cửa sổ sử dụng cửa khung nhôm hệ, kính trắng dày 6,38mm. Hoa sắt cửa sổ dùng sắt vuông, rộng 13x26x2mm sơn tĩnh điện màu trắng.

b) Giải pháp kết cấu - Kết cấu móng đơn BTCT kết hợp hệ thống cột, dầm, sàn tạo thành khung chịu lực cho toàn bộ ngôi nhà. - Hệ dầm móng, giằng, cột BTCT đá 1x2, M250# đổ tại chỗ. Tiết diện dầm điển hình (220x220) mm. 9 - Hệ dầm mái BTCT đá 1x2, M250# đổ tại chỗ, tiết diện dầm điển hình (220x300)mm. - Móng băng xây gạch BT không nung VXM M75#.

c) Giải pháp điện Nguồn điện cấp cho công trình được lấy từ tủ điện tổng đặt tại bên hông nhà làm việc bằng dây 2x6mm², Dây dẫn từ công trình đến tủ điện các tầng bằng cáp Cu/XLPE/PVC 1x4mm². Dây dẫn trong phòng dùng dây Cu/PVC 1x1,5mm², 1x2,5mm². Hệ thống dây dẫn điện luôn trong ống gen nhựa đi ngầm trong tường.

d) Giải pháp cấp, thoát nước trong và ngoài nhà

- Nước được lấy từ giếng khoan bơm lên 01 téc inox 1500L đặt tại giá phía sau nhà công vụ bằng ống nhựa PVC D27, nước từ téc nước dẫn đến các phòng bằng ống nhựa PVC D42. - Ống cấp nước trực chính bằng ống nhựa PVC D32, ống cấp nước dẫn đến các thiết bị vệ sinh bằng ống nhựa PVC D27. Các vật tư tê, van, cút, côn ... dùng ống nhựa PVC. - Lắp đặt các thiết bị vệ sinh chậu rửa, xí bệt, ống thoát nước sàn dùng ống nhựa PVC D34, D60, D110 - Dẫn ra bể phốt.

e) Lối đi trước nhà, S=178, 26m². - Dọn vệ sinh sân nền trước nhà. - Rải ni lông tái sinh. - Đổ BTXM đá 1x2, M300#, dày 12cm. - Đánh bóng và cắt vát mép sân nền.

8.6. Cải tạo nhà vệ sinh Trung tâm hành chính công

a) Tháo dỡ. - Tháo dỡ cửa đi 1 cánh mở quay, D2, D3.

- Phá dỡ tường trực 2/C-D, trực 2'/A-C, trực C/1-2'.

- Phá dỡ phần gạch lát nền nhà lát gạch ceramic, kích thước 300x300 mm; - Phá dỡ lớp vữa trát tường trong nhà trực C, D/1-2*. - Đào xúc, vận chuyển phế thải đi đổ đến bãi thải theo quy định.

b) Thông số kiến trúc

- Nhà vệ sinh được cải tạo làm khu vệ sinh nam và khu vệ sinh nữ, kích thước mỗi khu 1,65x3,30 m, chiều cao tính từ nền đến trần 2,99 m.

- Mỗi khu vệ sinh được ngăn thành khu rửa, khu tiểu tiện, khu đại tiện bằng tường xây gạch, tấm nhựa picornat, nền nhà lát gạch ceramic, kích thước 300x300mm, chiều cao gạch ốp chân tường 1,80 m bằng gạch ceramic, kích thước 300x600mm.

- Tường xây gạch bê tông không nung VXM M75#, trát tường trong nhà bằng VXM M100#, trát trần, gờ, phào, cạnh cửa và tường ngoài nhà bằng VXM M100#. Tường lăn sơn trực tiếp 1 nước lót 2 nước phủ. Hệ thống mái xây tường thu hồi và lợp tôn xốp chống nóng.

- Trần nhựa, kích thước 600x600mm.10 - Hệ thống cửa đi, cửa sổ sử dụng cửa khung nhôm hệ, kính trắng dày 6,38mm. Hoa sắt cửa sổ dùng sắt vuông, rộng 13x26x2mm sơn tĩnh điện màu trắng.

c) Giải pháp hoàn thiện.

- Đào móng, đất c3 - Móng M1, M2, M3.
- Lắp dựng ván khuôn và đổ BTXM đá 4x6, M100# - Móng M1, M2, M3. - Xây móng gạch BT không nung VXM M75#
- Móng M1, M2, M3.
- Xây tường bao giằng gạch BT không nung VXM M75#.
- Giằng GM-1,GM-2. - Lắp dựng ván khuôn, cốt thép
- Giằng móng GM-1, GM-2. - Đổ BTXM đá 1x2, M250# - Giằng móng GM-1, GM-2.
- Đắp đất hoàn trả hố móng, đất tôn nền đầm chặt K=0,90.
- Đổ BTXM đá 4x6, M100#
- Lót nền.
- Xây tường gạch BT không nung VXM M75#, dày 110mm. - Gia công, lắp dựng ván khuôn cốt thép và đổ BTXM đá 1x2, M250# - Lanh tô LT-1, LT2.
- Gia công, lắp dựng ván khuôn cốt thép và đổ BTXM đá 1x2, M250# - Giằng tường thu hồi.
- Trát tường trong VXM M100#, dày 1,5cm.
- Lắp dựng trần nhựa, khung xương, kích thước 600x600mm. - Lát nền gạch ceramic, kích thước 300x300mm - Phòng vệ sinh.
- Ốp gạch chân tường ceramic 300x600mm, chiều cao 1,80m - Phòng vệ sinh.
- Sơn tường trong 1 nước lót 2 nước phủ phần tường còn lại. - Lắp đặt cửa đi 1 cánh mở quay D1*, khung nhôm hệ, vách kính mờ dày 6,38mm, kích thước 700x2100mm, SL: 02 cái.
- Lắp đặt cửa đi 1 cánh mở quay 2, khung nhôm hệ, vách kính mờ dày 6,38mm, kích thước 680x2100mm, SL: 02 cái.
- Lắp đặt cửa sổ mở hất SW, khung nhôm hệ, vách kính mờ dày 6,38mm, kích thước 600x600mm, SL: 02 cái.
- Lắp đặt thiết bị vệ sinh, chậu rửa, đường ống cấp thoát nước.
- Lắp đặt đường dây, thiết bị điện.
- Thi công đào nền, lắp đặt đường ống và hoàn trả rãnh đào phần đường ống thoát nước từ bể phốt nhà làm việc, nhà công vụ và bể phốt phòng vệ sinh khu nhà hành chính công ra rãnh dọc đường bằng ống nhựa PVC D110, L=200,84m. - Dọn vệ sinh công trình.

8.7. Lắp đặt thiết bị, máy móc cơ quan Đảng Ủy xã, UBND xã, Trung tâm dịch vụ hành chính công. Lắp máy tính để bàn, máy tính sách tay, máy photocopy, điều hòa cây....

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Nêu yêu cầu về thời gian từ khi khởi công đến khi hoàn thành hợp đồng theo ngày/tuần/tháng: 180 ngày

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

Việc tổ chức quản lý thi công của nhà thầu được thực hiện tuân thủ Nghị định của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng và các văn bản có liên quan.

Phạm vi công việc:

- Phạm vi công việc của nhà thầu:

+ Chuẩn bị cơ sở để tập kết thiết bị, phương tiện, nhân lực thi công tại hiện trường công trình.

+ Nhà thầu phải tự cung cấp nguyên vật liệu, trang thiết bị, nhiên liệu, dụng cụ và các điều kiện bảo đảm thi công khác để thực hiện thi công đúng yêu cầu kỹ thuật, tiến độ và chất lượng.

+ Tiến hành thi công xây dựng gói thầu theo đúng hồ sơ thiết kế, quy trình, quy phạm kỹ thuật đảm bảo chất lượng, tiến độ và an toàn trong quá trình thi công.

+ Nhà thầu phải lập Hồ sơ thi công và bảo hành công trình theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Khối lượng công việc:

Khối lượng công việc được nêu chi tiết ở tại bảng tiên lượng - và bản vẽ thiết kế thi công kèm theo.

Hàng rào:

Nhà thầu phải dựng rào chắn tạm thời khu vực mà nhà thầu đảm nhận thi công theo đúng qui định. Việc tập kết vật liệu, máy móc và các thứ khác phục vụ thi công công trình chỉ được phép tập kết phía trong hàng rào.

Đường vào công trình:

Nhà thầu phải chỉ ra được đường vào ra công trình để TVGS xem xét, chấp nhận. Những người không nhiệm vụ không được phép vào công trình. Cổng ra vào luôn luôn được kiểm soát chặt chẽ. Chi phí cho đường tạm thi công công trình được các nhà thầu chịu thanh toán bao gồm trong giá trúng thầu.

An ninh công trường:

Nhà thầu sẽ phải chịu trách nhiệm về an ninh công trường và sẽ phải trả mọi chi phí cho công tác này.

Kế hoạch tiến độ công việc:

Nhà thầu sẽ phải lập chương trình làm việc chi tiết dưới dạng biểu đồ. TVGS có thể yêu cầu Nhà thầu sửa đổi chương trình này trong quá trình tiến hành hợp đồng. Nhà thầu bất cứ lúc nào cũng phải tiến hành theo chương trình được thông qua mới nhất.

Nhà thầu phải chỉ rõ trong lịch trình rằng các công tác được tiến hành trong giờ hành chính hay ngoài giờ hoặc cần thiết phải làm theo ca để hoàn thành công trình.

🚧 *Hạn chế tiếng ồn:*

Nhà thầu phải cố gắng hoặc bằng công tác tạm thời hoặc bằng việc sử dụng các máy móc hoặc thiết bị giảm thanh phù hợp để đảm bảo mức độ tiếng ồn do việc tiến hành công tác thi công gây ra không vượt mức cho phép. Mức độ tiếng ồn phải phù hợp với tiêu chuẩn hiện hành.

🚧 *Kiểm soát an toàn giao thông:*

Tất cả các biện pháp cần thiết cho an toàn giao thông trong khi thi công sẽ được thực hiện bằng việc lắp dựng, bảo dưỡng các rào chắn, biển báo đường, cờ báo, đèn, vv...v theo yêu cầu của TVGS và tuân theo luật pháp giao thông. Rào chắn phải chắc và được sơn với màu dễ nhận. Đèn báo được đặt ở trên rào chắn vào buổi đêm và thấp sáng cho đến khi trời sáng.

🚧 *Đường và khu vực cần được giữ sạch:*

Nhà thầu phải chú ý tuyệt đối với các biện pháp phòng ngừa tối đa để đảm bảo tất cả các đường mà Nhà thầu sử dụng hoặc cho mục đích thi công hoặc cho mục đích vận chuyển máy móc, nhân công, vật liệu ...không bị bẩn do quá trình thi công đó gây nên hoặc do việc vận chuyển các vật liệu thừa

🚧 *An toàn:*

Ngay khi bắt đầu tiến hành thi công, Nhà thầu phải trình TVGS bản biện pháp an toàn lao động. Biện pháp này bao gồm cả huấn luyện an toàn cho toàn nhân viên, người chỉ huy việc thực hiện gói thầu này.

🚧 *Thiết bị thi công:*

Nhà thầu phải cung cấp, vận hành, duy trì và đưa dời khỏi công trường tất cả các loại máy thi công phù hợp;

🚧 *Nhật ký công trình:*

Nhà thầu phải có nhật ký công trình cho từng công việc, hạng mục, và được xếp sắp đúng thứ tự thực hiện để nộp cho Chủ đầu tư. Trong nhật ký được ghi đầy đủ nội dung theo quy định.

🚧 *Bản vẽ:*

Bản vẽ hoàn công: Nhà thầu phải chuẩn bị các bản vẽ hoàn công đối với các hạng mục công việc đã được hoàn thành.

🚧 *Báo cáo tiến độ:*

- Chủ đầu tư sẽ qui định thời gian, trước ngày đó hàng tháng, Nhà thầu phải nộp bản copy báo cáo tiến độ theo mẫu cho Chủ đầu tư và TVGS, chi tiết tiến độ công việc đã được hoàn thành trong tháng trước.

🚧 *Biển báo công trường:* Theo quy định hiện hành

🚧 *Yêu cầu kỹ thuật công trình:*

Nhà thầu phải thực hiện đầy đủ, chính xác và đúng trình tự các yêu cầu kỹ thuật đã được chỉ ra trong các bản vẽ thi công và các qui phạm thi công hiện hành của Nhà nước.

Các yêu cầu về vật tư, về kỹ thuật không thể hiện trong bản vẽ thì phải trao đổi với Chủ đầu tư và sẽ thực hiện theo các tiêu chuẩn đã nêu trong Hồ sơ mời thầu và các tiêu chuẩn hiện hành của Việt Nam.

🚧 *Đảm bảo chất lượng*

- Nhà thầu phải đảm bảo chất lượng của mọi công tác liên quan tới công trình. Bắt đầu từ công tác chuẩn bị mặt bằng, độ chính xác của các kích thước xây dựng, chất lượng vật liệu xây dựng và hoàn thiện công trình, chất lượng gia công sẵn ...Toàn bộ chất lượng các công việc này được đảm bảo bằng các chứng chỉ của nhà sản xuất, chứng chỉ thí nghiệm, chứng chỉ nghiệm thu, bản vẽ hoàn công sẽ được nêu chi tiết dưới đây.

- Nhà thầu phải làm tốt công tác thí nghiệm và đảm bảo chất lượng với các vật tư cần thiết. Mọi nhận xét về chất lượng công trình phải được ghi đầy đủ vào nhật ký theo dõi công trình.

- Nhà thầu không được phép tự ý thay đổi các loại vật liệu và quy cách kỹ thuật nêu trong bản thiết kế và E-Hồ sơ mời thầu cũng như đã đưa ra trong bảng giá dự thầu.

- Đối với các phần công việc khuất, phải có biện pháp nghiệm thu kỹ thuật, chất lượng, khối lượng và phải được giám sát thi công cho phép tiến hành che khuất.


- Các vật liệu sử dụng cho công trình này phải tuân theo các tiêu chuẩn và yêu cầu kỹ thuật hiện hành của Nhà nước.

An toàn lao động, Bảo vệ môi trường

- TỰCHỊU trách nhiệm về an toàn của tất cả mọi người có mặt trên công trường, thực hiện, bảo vệ công trường;

- Tiến hành những biện pháp hợp lý nhằm bảo vệ môi trường ở trong và ngoài công trường, tránh gây thiệt hại hoặc làm phiền hà đến người hoặc tài sản của công hoặc những người khác làm ô nhiễm, làm ồn ào hoặc những nguyên nhân khác do kết quả của phương thức hoạt động của mình gây ra.

- Nhà thầu phải đưa ra trong E-Hồ sơ dự thầu của mình các biện pháp an toàn lao động trong suốt quá trình thi công và biện pháp khắc phục khi có sự cố xảy ra. Trong đó cần nêu rõ biện pháp an toàn lao động trong từng loại công việc, biện pháp an toàn cho các khu vực có mạng điện nước và các xe, máy của Nhà thầu đi qua. Nhà thầu phải thực hiện tất cả các biện pháp phòng ngừa hợp lý nhằm tránh những tác hại đến môi trường sống và môi trường làm việc.

 Bảo hành: Nhà thầu có trách nhiệm bảo hành công trình theo quy định hiện hành của Nhà nước.

1. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị (kèm theo các tiêu chuẩn về phương pháp thử);

Tất cả các loại vật tư, vật liệu đưa vào thi công và lắp đặt cho công trình phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, có đầy đủ hóa đơn, chứng từ hợp lệ. Yêu cầu phải có chứng nhận nguồn gốc xuất xứ của các loại vật tư, vật liệu. Các thiết bị phục vụ thi công phải là những thiết bị tốt, có công suất phù hợp và được kiểm nghiệm theo định kỳ. Chủng loại vật tư, vật liệu phải tuân thủ theo đúng hồ sơ thiết kế quy định và theo các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành, được nghiệm thu và thử nghiệm theo quy phạm quy định.

2. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt;

Nhà thầu phải tuân thủ đúng trình tự thi công, lắp đặt theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành và hồ sơ thiết kế kỹ thuật được duyệt từ khi nhận bàn giao mặt bằng đến khi công trình hoàn thành bàn giao đưa và đưa vào sử dụng

3. Yêu cầu về vận hành thử nghiệm, an toàn;

Sau khi thi công xây dựng xong Nhà thầu phải có kế hoạch đào tạo, vận hành thử nghiệm toàn bộ hệ thống và chuyển giao công nghệ cho Chủ đầu tư.

4. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ (nếu có);

Tuân thủ theo đúng các quy định hiện hành về an toàn phòng, chống cháy, nổ trong suốt quá trình thi công xây dựng công trình.

5. Yêu cầu về vệ sinh môi trường;

Nhà thầu phải sử dụng các biện pháp hợp lý để đảm bảo vệ sinh môi trường thi công, đảm bảo qui định vệ sinh môi trường, không làm ảnh hưởng tới hoạt động và sinh hoạt bình thường của các công trình lân cận.

Nhà thầu phải dọn dẹp toàn bộ hệ thống kho bãi công trình, tổng vệ sinh các hạng mục, thu dọn phế thải để hoàn nguyên cảnh quan khu vực trước khi tiến hành nghiệm thu bàn giao công trình.

6. Yêu cầu về an toàn lao động;

Nhà thầu phải thi công bằng cách sao cho không gây ảnh hưởng đến phần việc đã thi công. Trong quá trình thi công, Nhà thầu phải đảm bảo an toàn cho người và phương tiện qua lại. Sử dụng các biện pháp chống bụi, chống ồn và bảo đảm cho mọi hoạt động sản xuất và sinh hoạt bình thường trong khu vực thi công.

Ngay trước khi bắt đầu tiến hành thi công . Nhà thầu phải trình biện pháp an toàn lao động (trình TVGS và CĐT). Biện pháp này bao gồm cả huấn luyện an toàn cho toàn nhân viên, người chỉ huy việc thực hiện gói thầu này.

Nhà thầu phải tiến hành các biện pháp phòng ngừa và bảo vệ cần thiết để đảm bảo cho nhân viên hoặc bất cứ người nào khác trong hoặc ngoài công trường khỏi bị nguy hiểm do các phương pháp làm việc của Nhà thầu.

Nhà thầu luôn luôn cung cấp đầy đủ và duy trì tại các vị trí thuận tiện các dụng cụ cứu trợ y tế khẩn cấp đầy đủ và phù hợp, dễ lấy trong hoặc xung quanh công trường và đảm bảo luôn có đội ngũ nhân viên được đào tạo đúng chuyên ngành để có mặt đúng lúc dù công trình được thi công ở bất cứ nơi nào.

7. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công;

Nhà thầu phải có biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công hợp lý, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và tiến độ cam kết trong HSDT.

Những thiết bị xe máy đưa vào công trình đều là loại được lựa chọn có công suất và tính năng phù hợp, chất lượng còn tốt, đảm bảo an toàn, vệ sinh môi trường

Nhà thầu tùy thuộc vào Biểu đồ tiến độ thi công và biểu đồ sử dụng máy móc thi công mà sử dụng dụng máy móc cho phù hợp. Căn cứ vào mức độ đáp ứng và sự phù hợp sử dụng máy móc trong công tác thi công đó để đánh giá.

8. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục;

Trước khi dự thầu, nhà thầu cần phải xem xét, tham quan địa điểm để tự nghiên cứu đánh giá hiện trạng của địa điểm, điều kiện tự nhiên, lối ra vào, công trình lân cận và các yếu tố khác có liên quan có ảnh hưởng đến việc thực hiện nghĩa vụ của mình. Không đòi hỏi các chi phí thêm sau này có những công việc phát sinh và do điều kiện tự nhiên hiện trạng của công trường, gây thiệt hại cho nhà thầu.

- a) Trong bản yêu cầu kỹ thuật này biện pháp thi công bao gồm các phần sau:
- + Tiến độ thi công.
 - + Bản vẽ biện pháp thi công thể hiện các chi tiết yêu cầu cần đặc biệt lưu ý các biện pháp để tổ chức thi công gói thầu.
 - + Tính toán thiết kế các công trình tạm.
 - + Vật liệu, máy móc và nhân công cần thiết cho mỗi giai đoạn thi công.
 - + Các nhu cầu cần thiết khác.
- b) Tiếp nhận mặt bằng công trình:
- + Nhà thầu phải nộp bản tường trình biện pháp thi công chi tiết của cả việc thi công công trình chính và công trình tạm để Kỹ sư giám sát xem xét trước khi khởi công công trình.
 - + Nhà thầu cử cán bộ kỹ thuật trực đặc đến Bên mời thầu để tiếp nhận mặt bằng công trình và mốc thực địa, các trục định vị và phạm vi công trình, có biên bản ký nhận theo qui định. Các mốc được đánh dấu, bảo quản bằng bê tông và sơn.
 - + Nhà thầu liên hệ với chính quyền địa phương và các đơn vị có liên quan để xin phép sử dụng các phương tiện công cộng ở địa phương cũng như phối hợp công tác giữ gìn an ninh trật tự trong khu vực thi công.
- b) Nhà thầu phải đảm bảo thi công đúng biện pháp thi công được duyệt, phải tuân theo các hướng dẫn của kỹ sư giám sát để đảm bảo biện pháp thi công đảm bảo an toàn và không được kéo dài thời gian.
- c) Biển báo thi công: Công trình được vây quanh bằng hàng rào, Nhà thầu bố trí bảo vệ 24/24 giờ, phía cổng ra vào có lắp đặt bảng hiệu công trình có ghi thông tin về dự án, kích thước và nội dung của biển báo phải được Bên mời thầu và giám sát thi công đồng ý.

9. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu;

- a) Nhà thầu phải có biện pháp, quy trình về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng từ khi khởi công đến khi kết thúc bàn giao công trình đảm bảo yêu cầu tốt nhất của chủ đầu tư, các công tác đều phải được kiểm tra chặt chẽ theo quy định, nhà thầu phải bố trí trong hệ thống quản lý bộ phận kiểm tra giám sát chất lượng để đảm bảo rằng công trình được thực hiện tuân thủ thiết kế được duyệt, theo biện pháp thi công, tiến độ, chất lượng theo quy định hiện hành.
- b) Biện pháp, quy trình quản lý tài liệu: Hồ sơ, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán.
- c) Quản lý kiểm tra, giám sát an toàn trên công trường tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công; biện pháp, quy trình phòng chống cháy nổ trong và ngoài công trường; biện pháp, quy trình đảm bảo an toàn giao thông ra vào công trường; biện

pháp bảo vệ an ninh công trường, quản lý nhân lực, thiết bị; biện pháp bảo vệ các hạng mục công trình trong dự án)

d) Quản lý kiểm tra, giám sát môi trường, các biện pháp giảm thiểu (biện pháp giảm thiểu tiếng ồn; biện pháp giảm thiểu bụi, khói; biện pháp kiểm soát rác thải, nhà vệ sinh của công nhân trên công trường)

10. Yêu cầu về bảo hiểm:

Nhà thầu chịu trách nhiệm mua bảo hiểm xây dựng công trình để Bảo hiểm mọi rủi ro về xây dựng và Bảo hiểm trách nhiệm đối với người thứ ba cho phần xây dựng công trình kể từ ngày khởi công cho đến hết thời hạn bảo hành công trình.

Đồng thời, Nhà thầu phải mua bảo hiểm cho vật tư, máy móc, thiết bị, nhà xưởng phục vụ thi công, bảo hiểm đối với người lao động, bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với người thứ ba cho rủi ro của Nhà thầu

IV. Các bản vẽ: Theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt